TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 135/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 28 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 232/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị T, sinh ngày 03/02/1981;
Địa chỉ: Ấp H, xã L, tỉnh V.

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn Đ, sinh ngày 01/01/1977;
Địa chỉ: Ấp H, xã L, tỉnh V

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T với anh Lê Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Lê Văn Đ thuận tình ly hôn với nhau.

- Con chung: Chị Trần Thị T và anh Lê Văn Đ thống nhất thỏa thuận chị Trần Thị T giao con chung tên Lê Lan A, sinh ngày 30/4/2016 cho anh Lê Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng và anh Đ giao con chung tên Lê Trung H, sinh ngày 13/9/2018 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con chung tên Lan A và Trung H.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị T và anh Lê Văn Đ không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Tài sản chung: Chị Trần Thị T và anh Lê Văn Đ thống nhất trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Chị Trần Thị T và anh Lê Văn Đ thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Chị Trần Thị T và anh Lê Văn Đ thống nhất thỏa thuận chị Trần Thị T chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà chị T đã nộp theo lai thu số 0007729, ngày 29/10/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 – Vĩnh Long hoàn trả cho chị T số tiền còn dư là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thoả thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 10- Vĩnh Long;
- UBND xã, phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thu Trang